

Bản án số: 152/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22 – 10 – 2021

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Văn

Bà Nguyễn Kim Kết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 289/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Như M, sinh năm 1999; Cư trú tại: Ấp HH, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1997; Cư trú tại: Ấp HP, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án chị Trần Như M trình bày:**

- Về hôn nhân: Chị M và anh K chung sống vào năm 2017, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau vào ngày 22/12/2017. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã ly thân từ tháng 09/2019. Nay chị M xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu được ly hôn với anh K.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đối với anh Nguyễn Quốc K:* Tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 11/10/2021, anh K yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt anh với lý do điều kiện đi lại khó khăn, anh đồng ý ly hôn với chị M. Về con chung, tài sản chung và nợ chung, anh xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Quốc K và chị Trần Như M có yêu cầu xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về hôn nhân: Chị M và anh K chung sống vào năm 2017, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp được pháp luật công nhận. Xét nguyên nhân mâu thuẫn, chị M xác định do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và ly thân từ tháng 09/2019 đến nay. Anh K không yêu cầu Tòa án hàn gắn mối quan hệ hôn nhân giữa anh, chị và đồng ý ly hôn với chị M, điều này khẳng định mâu thuẫn giữa anh, chị thực tế có xảy ra, không có khả năng hàn gắn tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không còn đạt được.

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình cho chị M được ly hôn với anh K là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị M và anh K xác định không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là đúng quy định pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị M phải chịu án phí theo quy định với số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Như M. Cho chị Trần Như M được ly hôn anh Nguyễn Quốc K.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Như M phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng

theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012213 ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD (đã nộp xong).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD;
- Ủy ban nhân dân xã NC, huyện ĐD;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Trúc